

Số: 309/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 14 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình thụ lý số 298/2023/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995.**

HKTT+ cư trú: 79/11/1 khu phố 2, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

*** Bị đơn: Anh Hoàng Duy H, sinh năm 1992.**

HKTT+ cư trú : Tổ 5, phường Phú Diễn, quận B, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Duy H xác định có 01 con chung là: Hoàng Nguyên Khôi, sinh ngày 10/11/2020. Khi ly hôn anh, chị thoả thuận: Giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ: Hai bên xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043974 ngày 05/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H. Ghi nhận chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận B;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết